TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỘC BÌNH** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 07/2018/HNGĐ-ST Ngày 17-10-2018 V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lương Thị Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đức Thọ

Bà Nông Bích Vân

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Vương Thị Choi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Lương Minh Hợp - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lộc Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 65/2018/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2018 về việc Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2018/QĐXX-ST ngày 03 tháng 10 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Vi Thị T, sinh năm 1994, cư trú tại: Thôn N, xã K, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- *Bị đơn*: Anh Hà Văn H, sinh năm 1984, nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã K, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi làm việc: Cửa hàng X, khu H, thị trấn B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 02/8/2018 và những lời khai tiếp theo của nguyên đơn chị Vi Thị T trình bày: Chị và anh Hà Văn H chung sống cùng nhau từ năm 2009 trên cơ sở tự nguyện, đến ngày 15/5/2012 đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã S, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn do anh Hà Văn H đi làm thuê ở thị trấn B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn anh không quan tâm đến gia đình, không gửi tiền

về cho chị để nuôi con, hai vợ chồng sống ly thân được gần 04 năm nay, vợ chồng không ai hỏi thăm quan tâm gì đến nhau, không về chung sống với nhau nữa, nay chị Vi Thị T xác định vợ chồng không còn tình cảm, không thể chung sống với nhau được nữa. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hà Văn H.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Hà Thị H, sinh ngày 10/4/2012 và cháu Hà Anh T, sinh ngày 23/12/2014. Hiện nay 02 con chung đang ở cùng chị, sau khi ly hôn chị Vi Thị T yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung, không yêu cầu anh Hà Văn H cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay chị làm ruộng thu nhập hàng tháng 5.000.000 đồng, chị có đủ điều kiện để nuôi con.

Về tài sản chung, về nợ chung của vợ chồng: Không có.

Bị đơn anh Hà Văn H trình bày: Anh xác nhận chị Vi Thị T vừa trình bày về thời gian kết hôn là đúng. Về quá trình chung sống của vợ chồng không có mâu thuẫn nhưng bố mẹ, anh chị em bên nhà vợ hay chửi và đuổi anh đi khỏi nhà nên anh đã ra thị trấn B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn làm thuê, thời gian đầu anh thỉnh thoảng về qua nhà, nhưng đã được gần 04 năm nay anh không về nhà, không quan tâm gì đến vợ con, vợ chồng đã ly thân từ đó đến nay, anh vẫn có tình cảm với vợ. Nay chị Vi Thị T xin ly hôn anh không đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung như chị Vi Thị T khai, trường hợp phải ly hôn anh nhất trí để hai con chung cho chị Vi Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung, anh không phải cấp dưỡng nuôi con vì chị Vi Thị T không yêu cầu. Hiện nay anh làm thuê ở thị trấn B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn thu nhập hàng tháng 4.000.000 đồng.

Về tài sản chung và về nợ chung của vợ chồng: Không có.

Tại phiên tòa hôm nay chị Vi Thị T và anh Hà Văn H đều thừa nhận trong quá trình chung sống vợ chồng có tạo lập được một số tài sản chung nhưng vợ chồng đã tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về chấp hành pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý, thu thập tài liệu, chứng cứ và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Các đương sự trong vụ án thực hiện đủ các quyền, nghĩa vụ của mình.

Về nội dung: Với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án tình cảm vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng, đã ly thân từ cuối năm 2014, chị Vi Thị T xin ly hôn với anh Hà Văn H có căn cứ, chị Vi Thị T có nguyện vọng được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung, anh Hà Văn H nhất trí, đề nghị Hội đồng xét xử xử cho chị Vi Thị T được ly hôn với anh Hà Văn H. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự giao con chung là cháu Hà Thị H, sinh ngày 10/4/2012 và cháu Hà Anh T, sinh ngày 23/12/2014 cho chị Vi Thị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Hà Văn H không phải cấp dưỡng do chị Vi Thị T không yêu cầu; về án phí chị Vi Thị T phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vi Thị T và anh Hà Văn H chung sống cùng với nhau từ năm 2009 trên cơ sở tự nguyện, đến ngày 15/5/2012 anh chị đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã S, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, như vậy cuộc hôn nhân của anh chị hoàn toàn tự nguyện, hợp pháp. Sau ngày cưới vợ chồng sống với nhau hạnh phúc, đến năm 2014 anh Hà Văn H đi làm thuê tại cửa hàng X, khu H, thị trấn B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn thời gian đầu anh còn thỉnh thoảng về thăm gia đình, từ cuối năm 2014 đến nay anh không về nhà lần nào nữa, vợ chồng ly thân từ đó. Anh Hà Văn H thừa nhận vợ chồng ly thân từ cuối năm 2014 đến nay, nay chị Vi Thị T xin ly hôn, anh Hà Văn H không nhất trí, anh yêu cầu đoàn tụ. Xét thấy, chị Vi Thị T và anh Hà Văn H đã ly thân từ cuối năm 2014 đến nay, anh chị không còn tình cảm, công việc của ai người đó làm, không quan tâm gì đến nhau nữa. Điều đó chứng tỏ anh, chị vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị Vi Thị T yêu cầu ly hôn với anh Hà Văn H là có căn cứ phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Anh Hà Văn H yêu cầu đoàn tụ là không có căn cứ.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung cháu Hà Thị H, sinh ngày 10/4/2012 và cháu Hà Anh T, sinh ngày 23/12/2014. Sau khi ly hôn chị Vi Thị T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung đến khi con trưởng thành, không yêu cầu anh Hà Văn H cấp dưỡng nuôi con chung, anh Hà Văn H nhất trí. Xét thấy, chị Vi Thị T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung, anh Hà Văn H nhất trí, việc thỏa thuận của các đương sự hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử xem xét công nhận sự thỏa thuận của các đương sự giao cho chị Vi Thị T được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cháu Hà Thị H, sinh ngày 10/4/2012 và cháu Hà Anh T, sinh ngày 23/12/2014 cho đến khi trưởng thành 18 tuổi. Anh Hà Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị Vi Thị T không yêu cầu. Anh Hà Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung của vợ chồng: Chị Vi Thị T và anh Hà Văn H đã tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết, việc thỏa thuận của các đương sự hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về công nợ của vợ chồng: Không có.

[5] Về án phí: Căn cứ theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

[6] Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 56, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Vi Thị T được ly hôn với anh Hà Văn H.

2/ Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, giao con chung cháu Hà Thị H, sinh ngày 10/4/2012 và cháu Hà Anh T, sinh ngày 23/12/2014 cho chị Vi Thị T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Hà Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị Vi Thị T không yêu cầu.

Anh Hà Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3/ Về tài sản chung: Chị Vi Thị T và anh Hà Văn H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4/ Về án phí: Chị Vi Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Vi Thị T đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2012/01265 ngày 07/8/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Chị Vi Thị T đã nộp đủ tiền án phí.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- UBND x S, h.L, t Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Lương Thị Lan